###### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** 

#### PHIẾU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM VÀ PHÂN LOẠI

#### Quý 2, Năm 2020

***(dành cho viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)***

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND*

*ngày 13 tháng 03 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Họ và tên: Ngô Văn Tạo

Chức vụ, chức danh: Tổ trưởng chuyên môn

Đơn vị công tác: Trường Trung học Cơ sở Phong An

Ngạch/Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên THCS hạng II; Bậc lương: 7; Hệ số lương: 4,32

**I. ĐÁNH GIÁ CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ:**

| **TT** | **Nội dung tiêu chí chấm điểm** | **Điểm**  **tối đa** | **Kết quả đánh giá** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm cá nhân tự chấm** | **Tổ trưởng chuyên môn đánh giá** | **Thủ trưởng đơn vị đánh giá** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** |
| **1** | **Chính trị tư tưởng** | **5,0** | **5** | **5** |  |
| a | Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| b | Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| c | Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1 | 1 | 1 |  |
| d | Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1 | 1 | 1 |  |
| **2** | **Đạo đức, lối sống** | **5,0** | **5,0** | **5,0** |  |
| a | Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| b | Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| c | Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1 | 1 | 1 |  |
| d | Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1 | 1 | 1 |  |
| **3** | **Tác phong, lề lối làm việc** | **5,0** | **5,0** | **5,0** |  |
| a | Có trách nhiệm với công việc; năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ.(Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 2 | 2 | 2 |  |
| b | Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.(Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| c | Hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.(Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| **4** | **Ý thức tổ chức kỷ luật** | **5,0** | **5,0** | **5,0** |  |
| a | Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| b | Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của địa phương, cơ quan, đơn vịnơi công tác. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| c | Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1 | 1 | 1 |  |
| d | Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, khách quan. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1 | 1 | 1 |  |
| **5** | **Tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và việc thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử** | **5,0** | **5,0** | **5,0** |  |
| a | Chấp hành sự phân công, chỉ đạo của tổ chức, đơn vị. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| b | Chấp hành giờ giấc, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1,5 | 1,5 | 1,5 |  |
| c | Thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, có thái độ lịch sự, tôn trọng trong phục vụ, giao tiếp với nhân dân. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1 | 1 | 1 |  |
| d | Có tinh thần đoàn kết, hợp tác hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ. (Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 1 | 1 | 1 |  |
| **6** | **Việc thực hiện quy định về đạo đức nghề nghiệp** | **5,0** | **5,0** | **5,0** |  |
| a | Thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đạo đức nghề nghiệp.(Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 2,5 | 2,5 | 2,5 |  |
| b | Có lối sống, sinh hoạt lành mạnh, giản dị, trung thực; tác phong lịch sự, văn minh và tinh thần đoàn kết nội bộ, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, xây dựng tập thể vững mạnh; Không tham nhũng, tiêu cực; tích cực phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.(Vi phạm 1 lần trừ 0,25 điểm) | 2,5 | 2,5 | 2,5 |  |
| **7** | **Năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ** | **10** | **10** | **10** |  |
| a | Hoàn thành nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác năm được phân công. (Mỗi nhiệm vụ không hoàn thành trừ 0,25 điểm) | 4 | 4 | 4 |  |
| b | Không để xảy ra sai sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. (Mỗi nhiệm vụ không hoàn thành trừ 0,25 điểm) | 3 | 3 | 3 |  |
| c | Tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ thường xuyên; báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. (Mỗi nhiệm vụ không hoàn thành trừ 0,25 điểm) | 3 | 3 | 3 |  |
| **8** | **Kết quả thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết được thể hiện ở khối lượng, chất lượng, hiệu quả, tiến độ thực hiện công việc** | **45** | **45** | **45** |  |
|  | Hoàn thành 100% công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, có chất lượng, hiệu quả được 45 điểm; | 45 | 45 | 45 |  |
|  | Hoàn thành từ 90% đến dưới 100% nhiệm vụ được 35 điểm; | 35 | 35 | 35 |  |
|  | Hoàn thành từ 80% đến dưới 90% nhiệm vụ được 25 điểm; | 25 | 25 | 25 |  |
|  | Hoàn thành từ 70% đến dưới 80% nhiệm vụ được 15 điểm; | 15 | 15 | 15 |  |
|  | Hoàn thành dưới 70% công việc hoặc nhiệm vụ không cho điểm | 0 | 0 | 0 |  |
| **9** | **Mức độ ứng dụng công nghệ thông tin** | **10** | **8** | 8 |  |
|  | Sử dụng trên 90% thư điện tử công vụ, giải quyết hồ sơ thủ tục trên môi trường mạng, ứng dụng điều hành văn bản hồ sơ công việc, sử dụng 5 phần mềm dùng chung được 10 điểm | 10 |  |  |  |
|  | Sử dụng từ 80% đến dưới 90% được 8 điểm; | 8 | 8 | 8 |  |
|  | Sử dụng từ 70% đến dưới 80% được 6 điểm; | 6 |  |  |  |
|  | Sử dụng từ 60% đến dưới 70% được 4 điểm; | 4 |  |  |  |
|  | Sử dụng từ 50% đến dưới 60% được 2 điểm; | 2 |  |  |  |
|  | Sử dụng dưới 50% không cho điểm | 0 |  |  |  |
| **10** | **Nghiên cứu khoa học** | **5** | **1** | 1 |  |
|  | Có công trình khoa học, đề án, đề tài cấp Bộ, Ngành trở lên được 5 điểm; | 5 |  |  |  |
|  | Có đề tài, sáng kiến được Hội đồng xét sáng kiến Tỉnh công nhận: 4 điểm; | 4 |  |  |  |
|  | Có đề tài, sáng kiến được Hội đồng xét sáng kiến cấp sở, huyện và tương đương công nhận: 3 điểm; | 3 |  |  |  |
|  | Có sáng kiến được Hội đồng xét sáng kiến của các cấp còn lại công nhận: 1 điểm; | 1 | 1 | 1 |  |
|  | Không có sáng kiến không cho điểm | 0 |  |  |  |
|  | **TỔNG ĐIỂM** | **100,0** | **97,0** | 97,0 |  |

**II. PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC:**

Tổng điểm đánh giá là 100 điểm. Căn cứ vào kết quả đánh giá viên chức, được phân loại theo 1 trong 4 mức sau:

*a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Tổng điểm đạt từ* ***91 đến 100 điểm****, trong đó các tiêu chí (nội dung) từ 1-10 không bị chỉ số điểm 0 nào.*

*b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Tổng điểm đạt từ* ***70 đến 90 điểm****, trong đó các tiêu chí (nội dung) từ 1-9 không bị chỉ số điểm 0 nào.*

*c) Hoàn thành nhiệm vụ: Tổng điểm đạt từ* ***50******đến 69 điểm****, trong đó các tiêu chí (nội dung) từ 1-9 không bị chỉ số điểm 0 nào.*

*d) Không hoàn thành nhiệm vụ: Tổng điểm đạt* ***dưới 50 điểm****.*

**Trên cơ sở kết quả chấm điểm để phân loại viên chức theo bảng dưới đây:**

| **TT** | **PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC** | **Kết quả phân loại**  *( đánh dấu (X) vào ô phù hợp* | | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cá nhân tự phân loại** | **Tổ trưởng chuyên môn phân loại** | **Thủ trưởng cấp có thẩm quyền phân loại** |
|  | *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ* | **X** | **X** |  |
|  | *Hoàn thành tốt nhiệm vụ* |  |  |  |
|  | *Hoàn thành nhiệm vụ* |  |  |  |
|  | *Không hoàn thành nhiệm vụ* |  |  |  |

*Ngày 01 tháng 07 năm2020*

**Viên chức tự đánh giá**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

Ngô Văn Tạo

**III. Ý KIẾN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN:**

**Ưu điểm**

- Phẩm chất chính trị vững vàng, tuyệt đối đi theo con đường của Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Đạo đức trong sáng, sống giản dị, mẫu mực, xứng đáng là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Tác phong sư phạm mẫu mực, thường xuyên hỗ trợ đồng nghiệp trong công tác chuyên môn và ứng dụng công nghệ thông tin và giảng dạy..

- Năng nỗ, nhiệt tình trong nhiều lĩnh vực nhất là công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp

- Khai thác và ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào quá trình giảng dạy.

- Sẵn sàng thực hiện mọi nhiệm vụ được giao với tinh thần và trách nhiệm cao nhất.

**Nhược điểm:**

* Chưa thực hiện được các tiết thực hành ở học kì II bị cắt giảm do ảnh hưởng của dịch covid-19 .

*Phong An,* n*gày 01 tháng 07năm 2020*

**Đại diện Tổ chuyên môn**

**IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN**

*1. Nhận xét ưu, nhược điểm*

**......................................................................................................................................................................................................................................**

*2. Kết quả đánh giá, phân loại viên chức:*

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

c. Hoàn thành nhiệm vụ;

d. Không hoàn thành nhiệm vụ.

Kết quả đánh giá viên chức: ..………………………………………………………………………………………………….....................

................, n*gày....... tháng....... năm 2020*

**HIỆU TRƯỞNG**